

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NIÊM YẾT
“VĂN BẢN VỀ VIỆC TIẾP NHẬN
CÔNG CHỨNG VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN”

Hôm nay, ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

Chúng tôi gồm có:

1. Đại diện Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết, tỉnh Đồng Nai:

Ông: Lê Văn Huy.

Chức vụ: Nhân viên

2. Đại diện Ủy ban nhân dân phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

Ông/bà: Hoàng Thủy Vũ

Chức vụ: PHÓ CHỦ TỊCH

Đại diện Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết, tỉnh Đồng Nai và đại diện Ủy ban nhân dân phường Bình Phước đã tiến hành thủ tục niêm yết “Văn bản về việc tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản” số 25.../VBTN-VPCC ngày 25.. tháng 02 năm 2026 của Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết, tỉnh Đồng Nai;

Thời hạn niêm yết là 15 ngày kể từ ngày 05.10.3.12026

Trong thời gian niêm yết, Ủy ban nhân dân phường Bình Phước có trách nhiệm bảo quản văn bản niêm yết trên. Khi hết thời hạn niêm yết, Ủy ban nhân dân phường Bình Phước sẽ có văn bản xác nhận về thời gian, kết quả niêm yết theo quy định tại khoản 6 điều 44 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Công chứng 2024.

ĐẠI DIỆN
UBND PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC A

PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thủy Vũ

ĐẠI DIỆN
VPCC VŨ THẾ QUYẾT


Lê Văn Huy

Số: 25/VBTN - VPCC

Đồng Nai, ngày 25 tháng 02 năm 2026

VĂN BẢN VỀ VIỆC TIẾP NHẬN
CÔNG CHỨNG VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN

Ngày 25/02/2026, Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết, tỉnh Đồng Nai có nhận được yêu cầu của bà **Lê Thị Lý**, sinh ngày 04/01/1977, căn cước công dân số 038177012748 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/4/2021. Địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai về việc yêu cầu công chứng Văn bản phân chia di sản do ông **Lê Duy Bình** chết để lại.

Căn cứ theo tờ khai và các giấy tờ, tài liệu mà bà **Lê Thị Lý** cung cấp, Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản với các nội dung sau:

I. Người để lại di sản:

Ông **Lê Duy Bình**, sinh ngày 28/04/1971, số định danh cá nhân 038071012368, đã chết vào lúc 05 giờ 25 phút ngày 08/6/2022 tại Trường THPT Đăk Ô, thôn Đăk Lim, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (nay là xã Đăk Ô, tỉnh Đồng Nai) theo Trích lục khai tử số: 41/TLKT do Ủy ban nhân dân phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, cấp ngày 29/6/2022.

Nơi thường trú trước khi chết: Khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là Khu phố Thanh Bình, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai).

II. Người thừa kế và quan hệ thừa kế:

Ông **Lê Duy Bình** không để lại di chúc, nên di sản của ông **Lê Duy Bình** được để lại cho những người thừa kế theo pháp luật thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông, gồm:

1. Cha đẻ của ông **Lê Duy Bình** là ông **Lê Duy An**, sinh ngày 12/01/1941, căn cước công dân số 038041005904 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021.

Địa chỉ: Khu phố Phú Cường, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

2. Mẹ đẻ của ông **Lê Duy Bình** là bà **Trịnh Thị Nền**, sinh ngày 02/7/1945, căn cước công dân số 038145009583 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021.

Địa chỉ: Khu phố Phú Cường, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

3. Vợ là bà **Lê Thị Lý**, sinh ngày 04/01/1977, căn cước công dân số 038177012748 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/4/2021.

Địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

4. Con đẻ là ông **Lê Bình Dương**, sinh ngày 02/10/1999, căn cước công dân số 038099017728 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/9/2024.

Địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

5. Con đẻ là bà **Lê Thảo Nguyên**, sinh ngày 23/3/2007, căn cước công dân số 070307000365 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/4/2021.

Địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

* Tại thời điểm chết, ông **Lê Duy Bình** không có cha nuôi, mẹ nuôi và con nuôi.

III. Di sản của ông Lê Duy Bình để lại là:

1/ Phần quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **AA 198301**, Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 02402 QSDĐ/3231/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, ký cấp ngày 16/9/2004, cụ thể như sau:

- Được quyền sử dụng: (907) m² đất;
- Tại: phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (Nay là phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai);

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phản ghi thêm
32	42 ^e	40	T	Lâu dài	Nhận QSDĐ của hộ: Nguyễn Thị Thủy GCN QSDĐ số: 01270/QSDĐ/440/QĐ-UB. Ký ngày: 02/3/2004
32	42 ^e	867	LN	01/2051	

* Cập nhật biến động ngày 21/10/2004: Phòng Nông nghiệp - Địa chính. Điều chỉnh biến động theo QĐ. Số 3975/QĐ.UB. Ngày 21/10/2004 của UBND. DTSD hiện còn: 696,8. TĐ Thổ cư: 40.

* Cập nhật biến động ngày 04/4/2018: “Chuyển mục đích sử dụng 150m² đất trồng cây lâu năm thành đất ở tại đô thị. Theo quyết định số: 5649/QĐ-UBND. Ngày 27/12/2017 của UBND thị xã Đồng Xoài. Nợ tiền sử dụng đất là: 98.400.000 (bằng chữ: Chín mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng chẵn). Nợ tiền lệ phí trước bạ: 492.000 (bằng chữ: Bốn trăm chín mươi hai ngàn đồng). Theo thông báo nộp tiền sử dụng đất số: 366-18/TB-CCT. Ngày 09/01/2018 của Chi cục thuế thị xã Đồng Xoài và theo quyết định số: 901/QĐ-UBND. Ngày 03/4/2018 của UBND thị xã Đồng Xoài về việc ghi nợ tiền sử dụng đất. Thời gian ghi nợ là 05 năm kể từ ngày ra thông báo số CMĐ 353”.

* Cập nhật biến động ngày 30/5/2018: “Đã được xóa nợ tiền SDD và tiền lệ phí trước bạ nhà đất. Theo thông báo số: 736/TB-CCT, ngày 28/5/2018 của Chi cục thuế. Hồ sơ số 5483”.

2/ Phần quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **T 092286**, Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 00733 QSDĐ/2199/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước, ký cấp ngày 20/9/2001, cụ thể như sau:

- Được quyền sử dụng: (3069) m² đất;
- Tại: Khu phố Tân Trà, phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (Nay là phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai);

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phản ghi thêm
58	108	725	ĐRM	1-2021	
58	329	1458	ĐRM	1-2021	
58	333	142	Vườn	1-2021	
58	372	300	T	Lâu dài	
58	372	444	Vườn	1-2051	

* Cập nhật biến động ngày 29/02/2016: Căn cứ hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ số: 150. Ngày 11/01/2016 tại Phòng công chứng số 1 tỉnh Bình Phước chuyển nhượng QSDĐ

cho ông: Lê Duy Bình, sinh năm 1971, CMND: 285554597. Địa chỉ: phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Diện tích: 300m² ODT + 568m² vườn + 2183m² HNK.

* Cập nhật biến động ngày 25/5/2018: Điều chỉnh sai sót trên trang 4 GCN QSDĐ như sau:

- Nội dung trước điều chỉnh: 568m² vườn.

- Nội dung sau điều chỉnh: 586m² vườn.

* Cập nhật biến động ngày 27/6/2018: Chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1986, CMND số 285754596. Cùng đồng sử dụng là bà Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1972, CMND số 285139077. Địa chỉ tại: phường Tân Thiện, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Cùng đồng sử dụng là bà Trịnh Thị Phương, sinh năm 1993, CMND số 174323640. Địa chỉ tại: phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Cùng đồng sử dụng là bà Trịnh Thị Hòa, sinh năm 1962, CMND số 285449991. Địa chỉ tại phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Cùng đồng sử dụng là bà Nguyễn Thị Thanh Thúy, sinh năm 1975, CMND số 285084774. Địa chỉ tại: phường Tân Đồng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Mỗi bên nhận 20% giá trị QSDĐ. Diện tích là 300m² ODT + 444m² CLN. Thửa 372. Diện tích còn lại là 2183m² ĐRM + 142m² CLN. Hồ sơ số 003805.

* Cập nhật biến động ngày 28/8/2025: Tiếp tục sử dụng đất đến ngày 20/01/2071. Theo hồ sơ số 250819-8276.

3/ Phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **V 306674**, Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 00198 QSDĐ/2127/QĐUB do Ủy ban nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, ký cấp ngày 02/10/2002, cụ thể như sau:

- Được quyền sử dụng: (298,9) m² đất;

- Tại: phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (Nay là phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai);

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
58	258 ^b	298,9	LN	01/2051	Nhận QSDĐ của hộ: Nguyễn Thanh Lâm GCN QSDĐ số: 00261/QSDĐ/2239/QĐ-UB(T). Ký ngày: 25/9/2001

* Cập nhật biến động ngày 28/4/2003: Phòng Nông nghiệp - Địa chính. Điều chỉnh biến động theo QĐ. Số 444/QĐ.UB. Ngày 26/3/2003 của UBND T. CMĐ. DTSD hiện còn: 298,9. TĐ Thổ cư: 100m².

* Cập nhật biến động ngày 15/11/2018: Chuyển nhượng cho ông Lê Duy Bình, sinh năm 1971, CMND số 285554597. Cùng vợ là bà: Lê Thị Lý, sinh năm 1977, CMND số 285408276. Địa chỉ tại: phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Hồ sơ số 040978.

4/ Phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **V 306673**, Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 00200 QSDĐ/2152/QĐUB do Ủy ban nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, ký cấp ngày 02/10/2002, cụ thể như sau:

- Được quyền sử dụng: (298,9) m² đất;

- Tại: phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (Nay là phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai);

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
58	258 ^a	298,9	LN	01/2051	Nhận QSDĐ của hộ: Nguyễn Thanh Lâm GCN QSDĐ số: 00261/QSDĐ/2239/QĐ-UB(T). Ký ngày: 25/9/2001

* Cập nhật biến động ngày 28/4/2003: Phòng Nông nghiệp - Địa chính. Điều chỉnh biến động theo QĐ. Số 445/QĐ.UB. Ngày 26/3/2003 của UBND T. CMĐ. DTSD hiện còn: 298,9. TĐ Thổ cư: 100m².

* Cập nhật biến động ngày 02/11/2021: Chuyển nhượng cho ông Lê Duy Bình, sinh năm 1971, CMND số 285 554 597. Vợ là bà Lê Thị Lý, sinh năm 1977, CMND số 285 408 276. Địa chỉ tại: phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Theo hồ sơ số 210921-0078.

5/ Phần quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **BM 251217**, Số vào sổ cấp giấy: (CH) 01942/ xã Đồng Tiến do Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ký cấp ngày 23/8/2013, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 159;
- Tờ bản đồ số: 23;
- Địa chỉ thửa đất: xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (Nay là xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai);
- Diện tích: 27.716,1m² (bằng chữ: Hai mươi bảy ngàn bảy trăm mười sáu phẩy một mét vuông);
- Hình thức sử dụng: Riêng 27.716,1m²; Chung Không;
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 300,0m²;
Đất trồng cây lâu năm: 27.416,1m²;
- Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài;
Đất trồng cây lâu năm: Đến ngày 24/5/2054;
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất: 300,0m²; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 27.416,1m²;
- Ghi chú: Cấp đổi từ giấy chứng nhận số 2757/QSDĐ ký ngày 25/8/2009 (ký xác nhận trang 4 ngày 13/8/2012); Có 940,7m² đất thuộc hành lang lộ giới đất hạn chế sử dụng.

* Cập nhật biến động ngày 28/04/2022: Chuyển mục đích sử dụng 1000m² đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn theo Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú, theo hồ sơ số 218441 CM

6/ Phần quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **BP 585701**, Số vào sổ cấp GCN: CH 09665/QSDĐ do Ủy ban nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước ký cấp ngày 02/6/2014, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 263;
- Tờ bản đồ số: 32;
- Địa chỉ thửa đất: phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (Nay là phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai);
- Diện tích: 275,4m² (bằng chữ: Hai trăm bảy mươi lăm phẩy bốn mét vuông);
- Hình thức sử dụng: Riêng 275,4 m²; Chung Không m²;

- Mục đích sử dụng: 275,4m² CLN;
- Thời hạn sử dụng: Đến 2051;
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất;
- Ghi chú: Nhận chuyển nhượng của ông Phạm Văn Tuấn theo GCN QSDĐ số 05777/QSDĐ/7900/QĐUB, ngày 16/11/2010.

* Cập nhật biến động: “Chuyển mục đích sử dụng 100m² từ đất trồng cây lâu năm thành đất ở tại đô thị. Diện tích CMĐ nằm ngoài hành lang đường. Theo quyết định số: 5038/QĐ-UBND. Ngày 15/12/2017 của UBND thị xã Đồng Xoài. Nợ tiền sử dụng đất ghi nợ là: 58.000.000đ. Nợ tiền lệ phí trước bạ ghi nợ là: 290.000 (bằng chữ: Hai trăm chín mươi ngàn đồng chẵn). Theo thông báo nộp tiền sử dụng đất số: 1830/17/TB-CCT. Ngày 26/12/2017 của Chi cục thuế thị xã Đồng Xoài và theo quyết định số: 893/QĐ-UBND. Ngày 03/4/2018 của UBND thị xã Đồng Xoài về việc ghi nợ tiền sử dụng đất. Thời gian ghi nợ là 05 năm kể từ ngày ra thông báo nộp tiền sử dụng đất. Theo hồ sơ số CMĐ 996”.

* Cập nhật biến động ngày 03/3/2021: “Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất và tiền lệ phí trước bạ nhà, đất. Theo thông báo số: 635/TB-CCT, ngày 26/02/2021 của Chi cục thuế khu vực Đồng Xoài - Đồng Phú. Theo hồ sơ số 210226-0141”.

7/ Phần quyền sở hữu theo Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số **039635** do Công an tỉnh Bình Phước, ký cấp ngày 11/12/2012. Cụ thể:

- Biển số: 93P1-447.17;
- Nhãn hiệu: HONDA;
- Số loại: AIR BLADE;
- Loại xe: hai bánh;
- Số máy: JF27E-1509088;
- Số khung: JF2709BY543730;
- Màu sơn: Đen - Vàng;
- Dung tích: 108;
- Số người được phép chở: 2;

8/ Phần quyền sở hữu theo Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số **062337** do Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bình Phước, ký cấp ngày 31/01/2018. Cụ thể:

- Biển số: 93P2-220.14;
- Nhãn hiệu: HONDA;
- Số loại: SH MODE;
- Số máy: JF51E0633445;
- Số khung: 5143GY118251;
- Màu sơn: Đỏ Nâu;
- Dung tích: 125;

9/ Phần quyền sở hữu theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số **93 000053** do Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bình Phước, ký cấp ngày 04/01/2021. Cụ thể:

- Biển số: 93A-238.83;
- Nhãn hiệu: HONDA;
- Số loại: CR-VE;
- Số máy: L15BG2330028;
- Số khung: RLHRW1834LY000003;
- Màu sơn: Bạc;
- Số chỗ ngồi: 7;



10/ Tiền gốc và lãi phát sinh từ số tài khoản 5617205256616 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bình Phước - Phòng giao dịch Thuận Lợi theo Sổ phụ được in ngày 11/02/2026 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bình Phước - Phòng giao dịch Thuận Lợi, cụ thể:

- Số tài khoản: 5617205256616;

- Chủ sở hữu: Lê Duy Bình, Địa chỉ: KP Thanh Bình, P. Tân Bình, TX. Đồng Xoài - Bình Phước;

- Loại tiền gửi: Tiền gửi thanh toán cá nhân;

IV. Nghĩa vụ tài sản: Ông **Lê Duy Bình** không để lại khoản nợ, không có nghĩa vụ cần phải thanh toán.

V. Nội dung niêm yết:

Căn cứ quy định tại Điều 44, Nghị định 104/2025/NĐCP ngày 15/5/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng, nay Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết tiến hành niêm yết công khai việc tiếp nhận công chứng Văn bản phân chia di sản theo yêu cầu của bà **Lê Thị Lý** với những nội dung như trên tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai và Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết.

Nếu có khiếu nại, tố cáo về việc bỏ sót, giấu giếm người thừa kế; di sản không thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của ông **Lê Duy Bình** thì đề nghị gửi khiếu nại, tố cáo đó cho Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết, tỉnh Đồng Nai, theo địa chỉ: Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết, số 1206 đường Phú Riềng Đỏ, khu phố Tân Đồng 2, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai; số điện thoại: 0949390093 và thông tin cho Ủy ban nhân dân phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai; Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai về việc khiếu nại, tố cáo này.

Khi hết thời hạn niêm yết nêu trên và đồng thời nhận được văn bản xác nhận về thời gian, kết quả niêm yết của Ủy ban nhân dân phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai; Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai (thời hạn Ủy ban nhân dân phường Bình Phước, Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm gửi văn bản xác nhận này là 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc niêm yết), nếu không nhận được khiếu nại, tố cáo về việc bỏ sót, giấu giếm người thừa kế; di sản không thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của ông **Lê Duy Bình** hoặc khiếu nại, tố cáo không đúng và Ủy ban nhân dân phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai đã xác nhận bảo đảm việc niêm yết Văn bản này đúng quy định thì Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết sẽ tiến hành công chứng văn bản phân chia di sản theo yêu cầu của người yêu cầu công chứng.

Mọi khiếu nại, tố cáo sau thời điểm Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết công chứng văn bản phân chia di sản nêu trên, Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết sẽ không chịu trách nhiệm./.

Nơi nhận:

- UBND phường Bình Phước;
- UBND xã Đồng Tâm;
- Lưu: VT; HSCC;

**TRƯỞNG VĂN PHÒNG
CÔNG CHỨNG VIÊN**



Vũ Thế Quyết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 14/QĐNY-VPCC

Đồng Nai, ngày 25 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công nhiệm vụ

TRƯỞNG VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG VŨ THỂ QUYẾT

Căn cứ Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Luật Công chứng năm 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018 và năm 2023);

Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Căn cứ Điều lệ Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết;

Căn cứ Hợp đồng lao động giữa Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết và ông Lê Văn Huy.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công ông Lê Văn Huy đi niêm yết “Văn bản tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản” đối với trường hợp yêu cầu công chứng văn bản phân chia di sản của ông **Lê Duy Bình**. Cụ thể:

a) Nơi niêm yết:

- Trụ sở UBND xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai;
- Trụ sở UBND phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai;

b) Văn bản được niêm yết: “Văn bản tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản số ..25/VBTN-VPCC ngày 25/02/2026 của VPCC Vũ Thế Quyết”.

c) Ông Lê Văn Huy được sử dụng con dấu của VPCC để đóng vào Biên bản niêm yết khi thực hiện nhiệm vụ tại Quyết định này.

d) Khi có phát hiện về dấu hiệu vi phạm pháp luật công chứng khi thực hiện nhiệm vụ phải báo cáo ngay lập tức cho công chứng viên thụ lý yêu cầu công chứng và Trưởng Văn phòng.

Điều 2. Ông Lê Văn Huy được hưởng đầy đủ chính sách công tác phí theo Quy chế tài chính và Quy chế lương, thưởng của Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết.

Điều 3. Trưởng Văn phòng, Phó Trưởng Văn phòng, các công chứng viên, ông Lê Văn Huy và toàn bộ nhân viên khác của Văn phòng công chứng Vũ Thế Quyết chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhân:

- Như Điều 2;
- Lưu; VT; Hồ sơ công chứng.

- Lưu; VT; Hồ sơ công chứng.



Vũ Thế Quyết

